

Số 42 /KH-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày 24 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2021

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Phương án phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021.

Để chủ động phòng, chống và ngăn chặn kịp thời có hiệu quả các loại dịch bệnh động vật, UBND thành phố Bắc Kạn xây dựng kế hoạch tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi năm 2021 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiêm vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm định kỳ nhằm tạo miễn dịch chủ động để phòng, chống hiệu quả các dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, đảm bảo an toàn dịch bệnh và chăn nuôi đạt hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức cho người dân về công tác phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, nhằm không chế và tiến tới loại trừ các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với động vật, bệnh lây từ động vật sang người góp phần phát triển ổn định, bền vững kinh tế xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc tiêm phòng cho đàn vật nuôi phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cấp uỷ đảng, chính quyền và trách nhiệm của toàn dân; tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đảm bảo đúng đối tượng, đúng chủng loại vắc xin, đúng kỹ thuật và an toàn cho cán bộ tham gia.

- Thực hiện tốt công tác giám sát sau tiêm phòng; theo dõi, có biện pháp xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau khi tiêm; lập sổ sách để ghi chép đầy đủ, chính xác kết quả tiêm phòng.

- Tỷ lệ tiêm phòng đối với đàn trâu, bò, lợn đạt 80% trong diện tiêm trở lên; đối với đàn chó, mèo đạt 95% trở lên so với tổng đàn.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng tiêm phòng

Tiêm phòng cho gia súc, gia cầm khoẻ mạnh; đối với bê, nghé từ 6 tháng tuổi trở lên; lợn từ 01 tháng tuổi trở lên, chó từ 03 tháng tuổi trở lên; đối với gia cầm sử dụng các chủng vắc xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

2. Phạm vi tiêm phòng

Triển khai tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm nuôi trên địa bàn Thành phố, trong đó: Ưu tiên tiêm phòng tại những vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và

những vùng nguy cơ cao đối với các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi.

3. Loại vắc xin phòng bệnh

- Trâu, bò tiêm Vắc xin Lở mồm long móng (LMLM) và Tụ huyết trùng...
- Lợn tiêm Vắc xin Tụ huyết trùng, Dịch tả và Lép tô,...
- Chó, mèo tiêm Vắc xin phòng bệnh Đại.

4. Liều lượng, đường tiêm

Tiêm theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin.

5. Chỉ tiêu kế hoạch giao

Chỉ tiêu Kế hoạch tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi năm 2021 được xây dựng trên cơ sở tổng đàn vật nuôi hiện có tại các địa phương và chỉ tiêu của UBND tỉnh giao.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

6. Thời gian và lịch triển khai tiêm phòng năm 2021

6.1. Tiêm phòng Vắc xin Đại cho đàn chó, mèo (01 đợt/năm)

- Từ ngày **01/3/2021 - 05/3/2021** các xã, phường triển khai công tác tiêm phòng Đại đến các thôn, tổ dân phố (*tuyên truyền, vận động, thống kê số lượng chó, mèo trong diện tiêm...*).

- Ngày **05/3/2021** Thú y viên cơ sở nhận vắc xin, vật tư tiêm phòng vắc xin Đại tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố.

- Từ ngày **06/3/2021 - 07/3/2021** tiến hành tiêm phòng đồng loạt cho đàn chó, mèo tại các phường: Nguyễn Thị Minh Khai, Sông Cầu, Đức Xuân, Phùng Chí Kiên. Sau đó tiếp tục rà soát và tiêm bổ sung **đến ngày 20/3/2021**.

- Từ ngày **10/3/2021 - 20/3/2021** tiến hành tiêm phòng cho đàn chó, mèo tại các xã, phường: Huyện Tụng, Dương Quang, Nông Thượng, Xuất Hóa.

- Từ ngày **21/3/2021 - 31/3/2021** các xã, phường tổng hợp báo cáo kết quả tiêm phòng, thanh quyết toán vắc xin và các chi phí khác với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố theo quy định.

*** Lưu ý:** Để đạt kết quả cao trong công tác tiêm phòng bệnh Đại chó, mèo. Yêu cầu UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch tiêm, lịch tiêm cụ thể; tuyên truyền, vận động bà con nhân dân; thống kê số lượng chó để tiêm, bố trí điểm tiêm tập trung; phân công thú y viên tiêm, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố ghi chép danh sách, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chủ nuôi chó, thành viên BCD phụ trách điểm tiêm gửi về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố trước ngày **05/3/2021**.

6.2. Tiêm phòng định kỳ cho trâu, bò, lợn (02 đợt/năm)

- **Đợt 1:** Triển khai tiêm phòng từ ngày **21/3/2021** đến hết ngày **24/4/2021**, từ ngày **25/4/2021** đến ngày **10/5/2021** các xã, phường rà soát và tiêm phòng bổ sung;

tổng hợp báo cáo đợt 1 về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố trước ngày 18/5/2021.

- **Đợt 2:** Triển khai tiêm phòng từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 30/10/2021; từ ngày 01/11/2021 đến ngày 10/11/2021 các xã, phường rà soát và tiêm phòng bổ sung; tổng hợp báo cáo kết quả tiêm phòng đợt 2 về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố trước ngày 28/11/2021.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cơ chế chính sách triển khai tiêm phòng

Phí tiêm phòng thực hiện theo Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật; Quyết định số 50/QĐ-SNN ngày 06/3/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn về việc Quy định giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Công văn số 55/CNTY-QLDB&CN ngày 12/02/2020 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Bắc Kạn về việc triển khai, thực hiện bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chủ nuôi chó; cụ thể:

1.1. Phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm tiêm phòng vắc xin Đại chó

* Tổng số phí thu: **15.000** đồng/con.

* Phân chi:

- Phí bảo hiểm: **9.500** đồng/con.

- Chi phí tiêm phòng: **5.500** đồng/con, trong đó:

+ Người trực tiếp tiêm: 2.000 đồng/con.

+ Cấp thôn, tổ (*thống kê, tuyên truyền, vận động...*): 1.500 đồng/con.

+ Cấp xã, phường (*triển khai, kiểm tra, khen thưởng...*): 900 đồng/con.

+ Cấp huyện (*triển khai, tuyên truyền, giám sát...*): 700 đồng/con.

+ Chi cục Chăn nuôi và Thú y (*kiểm tra, tuyên truyền...*): 400 đồng/con.

1.2. Phạm vi bảo hiểm

Người được bảo hiểm chi trả là chủ nuôi chó đã được tiêm phòng và nộp đủ phí theo quy định, cụ thể:

- Người bị chết do chó cắn: **7.000.000** đồng/người/vụ.

- Người bị chó cắn phải đi tiêm phòng: **350.000** đồng/người/vụ.

2. Kinh phí hỗ trợ

- Ngân sách tỉnh: Hỗ trợ 3 loại vắc xin gồm: Lở mồm long móng gia súc; Tụ huyết trùng trâu, bò; và vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo.

- Các hộ chăn nuôi tự chủ động kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn, đàn gia cầm, thủy cầm theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ban chỉ đạo phòng chống đói, rét, dịch bệnh cho vật nuôi, cây trồng các cấp

Chủ động kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và phát triển chăn nuôi trên địa bàn, đảm bảo ngăn chặn hiệu quả các dịch bệnh nguy hiểm có thể xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm tại địa phương.

2. Phòng Kinh tế thành phố

- Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng tiến độ, đạt kế hoạch; kịp thời tham mưu cho UBND thành phố xử lý những phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi cấp trên theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố

- Tiếp nhận, cung ứng kịp thời các loại vật tư, vắc xin (*Lở mồm long móng gia súc, Tụ huyết trùng trâu, bò, vắc xin Đại chó, mèo*) và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chủ nuôi chó phục vụ công tác tiêm phòng.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra giám sát trong quá trình triển khai tiêm phòng, cơ chế chính sách triển khai tiêm phòng, tổng hợp đầy đủ các bảng biểu chứng từ thanh quyết toán vắc xin tiêm phòng được hỗ trợ từ ngân sách của tỉnh, thành phố.

- Thường xuyên theo dõi tình hình sức khỏe đàn vật nuôi sau tiêm phòng và báo cáo kết quả thực hiện công tác tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi gửi về UBND thành phố (*qua phòng Kinh tế*) và cấp trên theo quy định.

4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố

Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi để người chăn nuôi hiểu biết và tự giác thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi.

5. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố.

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp tuyên truyền công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi đến các đoàn viên, hội viên để đảm bảo an toàn dịch bệnh và chăn nuôi đạt hiệu quả.

6. UBND các xã, phường

- Thống kê chính xác tổng đàn vật nuôi tại địa phương; xây dựng kế hoạch tiêm phòng cho từng đợt; thông báo trước cho người chăn nuôi về kế hoạch tiêm phòng để hộ chăn nuôi chủ động nhốt gia súc, gia cầm và hỗ trợ trong quá trình tiêm phòng.

- Tổ chức cho các hộ dân ký cam kết thực hiện nghiêm việc tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi của gia đình. Tuyên truyền, vận động người dân tự chủ động kinh phí mua các loại vắc xin để tiêm phòng cho đàn lợn và đàn gia cầm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Xử lý nghiêm chủ vật nuôi không tiêm phòng bắt buộc cho đàn vật nuôi theo quy định hiện hành.

- Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm về tỷ lệ tiêm phòng gia súc, gia cầm không đạt so với Kế hoạch giao.

Trên đây là Kế hoạch tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi năm 2021 của UBND thành phố Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh ;
- TT Thành ủy, HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- BCĐ phòng chống đói, rét và DB trên cây trồng vật nuôi TP;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Diệp

GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TIÊM PHÒNG ĐỊNH KỲ CHO ĐÀN VẬT NUÔI NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số **42** /KH-UBND ngày **24** tháng 02 năm 2021 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Loại vắc xin		Tổng số	Các xã, phường							
				Huyện Tụng	Dương Quang	Nông Thượng	Xuất Hóa	Minh Khai	Sông Cầu	Đức Xuân	Chí Kiên
1	LMLM trâu, bò	Cả năm	740	380	140	120	66	4	0	22	8
		Đợt 1	370	190	70	60	33	2	0	11	4
		Đợt 2	370	190	70	60	33	2	0	11	4
2	THT trâu, bò	Cả năm	740	380	140	120	66	8	0	22	8
		Đợt 1	370	190	70	60	33	4	0	11	4
		Đợt 2	370	190	70	60	33	4	0	11	4
3	Dịch tả lợn	Cả năm	5.000	460	280	120	360	160	240	3.200	180
		Đợt 1	2.500	230	140	60	180	80	120	1.600	90
		Đợt 2	2.500	230	140	60	180	80	120	1.600	90
4	THT lợn	Cả năm	5.000	460	280	120	360	160	240	3.200	180
		Đợt 1	2.500	230	140	60	180	80	120	1.600	90
		Đợt 2	2.500	230	140	60	180	80	120	1.600	90
5	Vắc xin Đại	Đợt 1	5.200	1.080	690	580	580	460	715	615	480
		Đợt 2	Tiêm bổ sung								